



KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG CHƯƠNG TRÌNH MTQG NĂM 2023 HUYỆN PHƯỚC SƠN

(Kèm theo Quyết định số 3515/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện Phước Sơn)

Đvt: Triệu đồng.

S T T	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định đầu tư	Tổng mức đầu tư được duyệt				Số vốn đã bố trí đến 31/12/2022				Kế hoạch năm 2023			
					Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		
						NSTW	NS tỉnh	NS huyện		NSTW	NS tỉnh	NS huyệ n		NSTW	NS tỉnh	NS huyện
	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
TỔNG SỐ					252.688	191.210	22.945	13.482	84.299	82.204	2.095	-	67.846	46.336	21.510	-
I	MTQG giảm nghèo bền vững				177.720	130.500	16.020	6.200	60.692	60.692	0	0	0	0	0	0
a	Công trình chuyển tiếp				113.000	74.700	9.324	3.976	60.692	60.692	0	0	0	0	0	0
1	Đầu tư hạ tầng Khu trồng cây ăn quả, cây dược liệu tập trung kết hợp bố trí sắp xếp dân cư xã Phước Chánh và Phước Năng (Giai đoạn 1: Tuyến giao thông nội vùng số 1)	Phước Chánh		2598, 27/9/2022	45.000	17.000	2.400	600	15.000	15.000						
2	Đường Hồ Chí Minh nối khu sản xuất Krung-Krang, xã Phước Xuân, huyện Phước Sơn	Phước Xuân		2852, 21/10/2022	18.000	15.200	1.824	976	14.000	14.000						
3	Khu chăn nuôi tập trung (Heo, trâu, bò, gia cầm) xã Phước Hiệp	Phước Hiệp		2996, 03/11/2022	20.000	17.000	2.040	960	15.000	15.000						
4	Khu chăn nuôi tập trung (Heo/ trâu, bò/ gia cầm) xã Phước Hòa; hạng mục: Đường giao thông, nội bộ, hệ thống điện, nước sinh hoạt, thủy lợi	Phước Hòa			30.000	25.500	3.060	1.440	16.692	16.692						
b	Công trình khởi công mới				64.720	55.800	6.696	2.224	0	0	0	0	0	0	0	0

[illegible]

[illegible]

1	Trường PTDTBT THCS Phước Chánh; Hạng mục: Xây mới 01 nhà đa năng, tường rào, cổng ngõ	Phước Chánh	2022	2901, 25/10/202 2	5.600	3.624	435	1.541	3.900,1	3.624,0	276,1					
b	Công trình khởi công mới															
	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết															
	Khu giãn dân thôn 4 (thôn 8 cũ) Phước Hiệp					9.638	1.157									
	Khu tái định cư bố trí dân cư thôn 2 xã Phước Hòa				7.500	4.765	572	2.163								
	Tiểu dự án 1, Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&M															
	Đường GT thôn 1 - thôn 4 Phước Đức giai đoạn 2				10.000	8.500	1.020	480								
	Cầu Nước Xuyên xã Phước Lộc				12.000	10.000	1.200	800								
	Tiểu dự án 1, Dự án 5: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.															
	Trường TH&THCS Kim Đồng				4.500	3.500	420	580								
	Trường PT DT bán trú Th&THCS Phước Kim				3.500	2.600	312	588								
	Phân cấp cho cấp xã												11.000	11.000		
III	Chương trình MTQG XD NTM												11.650	650	11.000	